

BỘ Y TẾ-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 11/2006/TTLT/BYT-
BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2006

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn việc khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm

Căn cứ Điều 11 và Điều 27 Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm;

Sau khi thỏa thuận với Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1915/LĐTBXH-PCTNXH ngày 07/6/2006, Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn việc khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm (sau đây gọi tắt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ) như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn hoạt động của các cơ sở khám, chữa bệnh của ngành y tế và trách nhiệm của người sử dụng lao động về khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động làm việc tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các bệnh viện đa khoa tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh trở lên (sau đây gọi tắt là bệnh viện) có đủ các bác sĩ, trang thiết bị kỹ thuật cần thiết để khám sức khỏe theo các chuyên khoa quy định tại Sổ khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động (sau đây gọi tắt là Sổ khám sức khỏe) - Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Các cơ sở kinh doanh dịch vụ có những nội dung hoạt động trong danh mục chỗ làm việc, công việc theo quy định tại Thông tư liên tịch số 21/2004/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 09/12/2004 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế hướng dẫn, quy định danh mục chỗ làm việc, công việc không sử dụng lao động dưới 18 tuổi trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

c) Người lao động là tiếp viên, nhân viên phục vụ, vũ nữ... (sau đây gọi chung là người lao động) làm việc ở các cơ sở kinh doanh dịch vụ quy định tại điểm b khoản 2 này.

II. TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHOẺ

1. Đối với Bệnh viện

a) Nguyên tắc chung:

- Các bệnh viện thực hiện việc khám sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động, khi có yêu cầu của cơ sở kinh doanh dịch vụ.

- Việc khám và chứng nhận sức khỏe định kỳ hàng quý cho người lao động theo nội dung trong Sổ khám sức khỏe được quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

- Các bệnh viện tổ chức khám sức khỏe phải có trách nhiệm khám, điều trị cho người lao động mắc các bệnh quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này và được thu viện phí theo quy định hiện hành của Nhà nước; nếu vượt quá khả năng chuyên môn hoặc theo yêu cầu của người lao động, của người sử dụng lao động thì bệnh viện phải làm thủ tục chuyển viện cho người bệnh theo quy định hiện hành.

- Công tác thống kê, báo cáo, lưu trữ kết quả khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định về chuyên môn của ngành y tế và nằm trong chương trình kế hoạch hoạt động chuyên môn chung của bệnh viện.

b) Tổ chức khám sức khỏe:

- Các bác sĩ khám sức khỏe thuộc các chuyên khoa da liễu, truyền nhiễm, nội, phụ sản, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và một số chuyên khoa khác.

- Bác sĩ giám đốc hoặc phó giám đốc phụ trách chuyên môn của bệnh viện chịu trách nhiệm kết luận sức khỏe.

c) Bệnh viện khám sức khỏe có nhiệm vụ:

- Hoàn thành các thủ tục hành chính để khám sức khỏe và viết phiếu hẹn trả kết quả.
- Khám lâm sàng, làm các xét nghiệm cận lâm sàng theo nội dung trong sổ khám sức khỏe.
- Khám và làm các xét nghiệm khác theo yêu cầu của chuyên khoa.
- Căn cứ vào kết luận của bác sĩ các chuyên khoa, bác sĩ giám đốc hoặc phó giám đốc phụ trách chuyên môn của bệnh viện kết luận tình trạng sức khỏe của người lao động, ký tên, đóng dấu bệnh viện và dấu chức danh.
- Trong thời hạn 7 ngày sau khi khám sức khỏe cho người lao động, bệnh viện trả sổ khám sức khỏe, các kết quả cận lâm sàng cho người sử dụng lao động của cơ sở kinh doanh dịch vụ.
- Trường hợp người lao động mắc phải một hoặc nhiều bệnh quy định tại Phụ lục số 2 ban hành kèm theo Thông tư này thì giám đốc bệnh viện khám sức khỏe phải thông báo cho người sử dụng lao động của cơ sở kinh doanh dịch vụ về tình trạng bệnh của người lao động đó; đồng thời thông báo bằng văn bản đến cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cấp tỉnh, thành phố và cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, nơi cơ sở kinh doanh dịch vụ đóng trụ sở chính để theo dõi, quản lý.

2. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ

a) Tổ chức cho người lao động đi khám sức khỏe định kỳ hàng quý với đủ 3 tháng cho 1 lần khám, theo quy định tại Thông tư này.

Trường hợp người lao động đã khám sức khỏe định kỳ hàng quý mà trùng khớp với đợt khám sức khỏe định kỳ cho người lao động ở các cơ sở kinh doanh dịch vụ thì người sử dụng lao động chỉ tổ chức khám sức khỏe cho người lao động bổ sung những nội dung khám sức khỏe mà người đó chưa khám theo quy định tại phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

b) Liên hệ và ký hợp đồng với bệnh viện để tổ chức cho người lao động khám sức khỏe định kỳ.